

Ngày 24 tháng 10 năm 1990

Kính gửi: Bà Hội trưởng của từ-bình
cải tạo Việt-Nam-

Tkhoa bà.

Tôi là Nguyễn-Đĩnh-Thái sinh năm 1944.

Hồng-Lý Duy-Tiến Hà Nam hiện cư ngụ
tại số 241 đường Phạm-Vũ-Lão Di-Sai-Giàn
Được sự giới thiệu của Đảng Kiều, gia đình
tôi được biết hội do bà Lãnh-Đạo đã đặc
biệt lo đến hoàn-cảnh của các từ-bình
cải tạo Việt-Nam. Tôi là người từ-là
của Trung-Đội-Trưởng Biệt-Kích (C.I.P.G)
Hòa-Kỳ. đã bị tước phước đi công tác.

19-09-1965. và sau đó tôi có làm việc
cho các cơ-quan của chính-phủ Mỹ.
không có đi cải-tạo.

Tuy nhiên tôi đã giúp đỡ của hội vì lòng
nhân đạo. gia đình tôi kính xin bà
Hội-trưởng cũng quý hội nghiên cứu hồ-sở
mà tôi kèm theo đây. để ngõ hầu Bà Hội-
Trưởng cũng quý-hội của thiệp với chính-phủ
Mỹ và các hội từ-thiện của nước Mỹ để
báo lãnh và cấp cho gia đình tôi giấy
giới thiệu, (L.O.I) và gia đình tôi đã
được giấy I.V# 257056 do tòa đại sứ Hoa-
kỳ ở Bangkok cấp. và tôi đã hoàn tất
thủ tục, đăng ký ở Việt-Nam nhưng...
còn thiếu giấy báo lãnh của chính-phủ Hoa-
kỳ vì gia đình tôi không có thân nhân
ở nước Mỹ.

Gia đình tôi luôn luôn đặt niềm tin vào
Bà Hội-Trưởng cũng quý hội và cầu mong
hôm được biết kết quả tốt.

Tkính lòng kính chào bà Hội-Trưởng cũng quý hội

T thành kính

Nguyễn-Đĩnh-Thái

T.O. =

Ho Chi Minh City - Dec. 20th, 1989

The Director of
The Orderly Departure Program
Panjabhurn BLDG
127 Sathorn Tai Road
Bangkok 10.120 - THAILAND.

From = NGUYEN-DINH-THAI
~~18/4 Nguy^{en} Dinh St,
F.2, Q.4, Ho Chi Minh City~~
241-Pham-Ngu-Lao Phường
Pham-Ngu-Lao, Q.1, Ho Chi Minh City

Subject = Request for assistance in emigrating to the USA
a former U.S. Forces employee along with
his Family under the H.O. Program -

Category = Former U.S. Govt Employee

Dear Sir;

On behalf of a Former U.S. Forces Employee
I am writing you this letter with the purpose of
seeking your generous assistance upon my case
in order that my family and I would be eligible
to admit on the H.O. program under the O.D.P.
On 1964, previously, I engaged in V.N. Special Forces
as C.I.D.G. After attended a Special Forces Course
at Dong Ba Thien Center - I held the position
of Platoon Leader at C3 LTB, located at Bu Pop
My C.O. was Captain BÊ-VIỆT-THIÊN - Kbc
3452 - Up to 15 Sept 1965, I was wounded by
VC mortar during a searching operation - After
W.I.A, I became the extra-personnel of this unit.
1967, I demobilized from this unit.
1969 - I served for 94th Company of US engineering
Corps as Leader Foreman - located at Vung Tau
with the branch of Stokes Recoilless Company - Under
the Commanding Officer 1st Lt Watson - My supervisor
was E-7 LEO E. COMMONS (as Counter Part.)
1972 - I was terminated from 94th Comp by the
withdrawal of all US forces from VN.

After finished from 94th Comp. I continued
to work for VTAC (Vung Tau AREA COMMAND)
by the introduction of 94th Comp. This unit called
VT & R Center - I held the position of Security Guard

Platoon Leader - My Supervisor was Captain THOMAS and Capt. Kennedy -

Having learnt, The U.S and S.RVN govt's have reached a humanitarian agreement on authorizing all those who were associated with the U.S. to enter the United States for resettlement. I am very happy and don't hesitate to write to you this letter with great hope that My Case will be taken under your arrangement and protection in Order that we would admit on this humanitarian Program.

My Family Consists of 4 members requesting to be evacuated in the U.S.A under the H.O Program as follows :

<u>NAME</u>	<u>D.O.B</u>	<u>P.O.B</u>	<u>RELATIONSHIP</u>
1. Nguyễn Đình THAI	1944	Hà Nam Bình	Petitioner
2. Lê Thị Tuyết MAI	1953	Bến Tre	wife
3. Nguyễn Đình TÂM	1975	Vung Tau	Son
4. Nguyễn Đình TUÂN	1977	Bến Tre	Son

Would you Dear Sir, kindly Consider upon my Case and Please open for me a File from your office with the IV number. in order to apply for Exit Permit from the V.N Authorities -

I would like to report to you that on Oct. 1982 I failed from a boat people trip adventure - And I was imprisoned by B.S Dong Nai local Authorities till Oct-1984 - I was released up to now - All papers concerning to my former employment were kept by the local authorities of B.S Dong Nai Custody. Also I would like to let you know that we are in a state of homeless - and we daily face with variety of Difficulties, chiefly in the economic domain -

Besides, on 18 Aug-1988, I have forwarded an immigration petition to your office. But so far, we have received no favorable reply -

Please give me a quick reply -

ENCL = Copy of
- Release Cert.
- Return slip

- Home Hold Family of Homeless

yours most respectfully

Th

NGUYỄN ĐÌNH - THAI



Embassy of the United States of America

Bangkok, Thailand

NGUYEN DINH THAI (4)

Reference: IV 241046

Dear Sir/Madam:

We have received your application and have opened a file for you. Your file (IV) number is listed above. Please mark this number on all documents and correspondence you send to us.

The following is a list of documents which are needed to complete our file. Before your case can be considered further, we must have these documents.

Family Documents

- A copy of your birth certificate and the birth certificates of each member of your family.
- A copy of your marriage certificate (if there was a previous marriage we will also need, as appropriate, a death certificate or divorce decree to show the marriage was legally terminated).
- A copy of each person's Vietnamese ID card.
- A photo of each person.

Employment Documents

- Photocopies of papers that show you worked for the U.S. Government or a U.S. organization. Papers that show you worked closely with U.S. officials or U.S. programs while working for the Vietnamese Government or serving in the Vietnamese Military before April 30, 1975. Papers that show you went to school or had training in the U.S. or in another country under U.S. sponsorship.

These papers could be personnel actions, payroll slips, certificates, diplomas, ID cards, travel orders, and the like. Also send the names of American supervisors or advisors, as well as copies of any letters you may have received from them.

- If you or a member of your family had been in re-education, send a copy of the release certificate.
- If you have a close relative in the United States or in another country send us the name and address of that relative, and tell us how the person is related to you.

NOTE: Your legal spouse and unmarried children are the only relatives eligible to accompany you to the United States.

You should collect these documents and send them to us. If you have already submitted some of these documents, you may wish to forward copies of them again to ensure that the copies will be included in our file.

In addition to submitting the required documentation, you should apply for Exit Permits. We must stress the fact that even when our file is complete, it is still the decision of the Vietnamese authorities whether or not you will be permitted to depart. This office has no influence over decisions by the Vietnamese authorities regarding the issuance of Exit Permits. Therefore, all efforts to obtain Exit Permits must be made by you.

Please inform us of any change of address or telephone number, for either you or your relatives in the U.S., and always write the IV number (five or six digits) on your letter.

This letter is not being sent to you because we have already reviewed our file for you, but rather to inform you that we have established a case file and to tell you the IV file number. After you have submitted all the required documentation, we will then be able to complete our file. If any other information or documents are needed, we will contact you when we review the file. Please do not write to us unless it is to report a change of address, or to tell us you have obtained Exit Permits; in that case, send us the Exit Permit numbers.

Sincerely,

Orderly Departure Program
127 Sathorn Tai Road
Bangkok 10120
Thailand

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
BỘ CỰU CHIẾN-BÌNH

NHA HƯU-BỔNG VÀ CẤP-DƯỠNG

NƠI LÃNH TIỀN

+ TRỢ CẤP CON
THẺ PHÉ BÌNH

SỔ CẤP-DƯỠNG PHÉ-BÌNH



- ☐ Chủ-Lực Quân
- ☐ Địa-Phương Quân
- ☐ Nghĩa-Quân
- ☐ Cán-bộ XDNT
- ☒ Biệt Kích
- ☐ Giáo-Phái

197

TÊN Nguyễn Đình Chai Số / PB
CẤP BẬC Trung Đai Bổng
SỐ QUÂN 64 A/ 355 PG

Fig. 1. dimer - dimer

PHIẾU HẸN NGÀY TRẢ TIỀN

[illegible]

Tổng Trưởng Bộ Cựu Chiến Binh chứng nhận rằng :

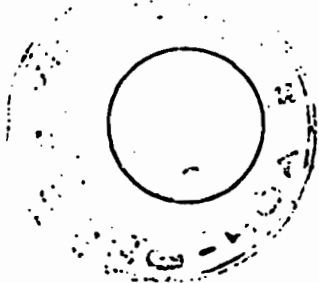
Bộ Cựu Chiến Binh Đinh Bính

được hưởng kể từ ngày 13-3-71 một cấp dưỡng **PHẾ BINH**
chuẩn-cấp do Nghị-định số _____ /PB ngày 3-4-71

Tại Saigon, ngày

3-4-71

T.U.N. TỔNG TRƯỞNG BỘ CỰU CHIẾN BINH



Trần Văn

Trưởng Ban Chấp Hành

CÔNG AN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Phòng QLNNN-XNC

161 Nguyễn Du, Q. 1

GIẤY BẢO TIN

Số: BT
1004838

Phòng Quản Lý Người Nước Ngoài, Xuất Nhập Cảnh Công An Thành Phố
Hồ Chí Minh.

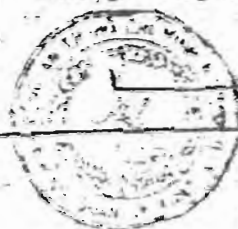
Bảo tin Ông. Bà Nguyễn Đình Thấu
cư ngụ tại 241 Phạm Ngũ Lão, Q. 1

Hồ Sơ xin Xuất Cảnh đi nước Mỹ của Ông. Bà
chúng tôi đã hoàn tất thủ tục và đã chuyển sang 40 Hàng Bài, HN để xét cấp Thông
Hành, do danh sách số 120 ngày 11 tháng 10 năm 1989

Xin báo đề Ông. Bà tiếp theo dõi.

Ngày 12 tháng 10 năm 1989

TL. Giám Đốc CA-TP
Trưởng Phòng QLNNN-XNC



CÔNG AN TP. HO CHI MINH

CÔNG AN QUẬN 1

Số: 1610 /CH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

GIẤY BÁO

CÔNG AN QUẬN 1 Xin thông báo cho:

Ông, Bà: Nguyễn Văn Chai

Hiện cư ngụ tại số: 241 Phan Văn Bửu

biết

Hồ sơ xin xuất cảnh đi: Mỹ Sĩ người dân HO.

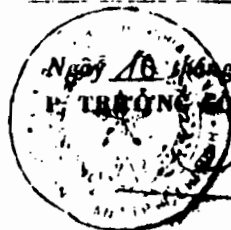
Của Ông, Bà: Chai

chúng tôi đã làm đầy đủ thủ tục

và chuyển làm Thông công tác người nước ngoài (161 Nguyễn Du) ngày 10. 7. 90

Theo danh sách số: 1610

Vậy xin báo Ông, Bà tiện việc theo dõi



Ngày 10 tháng 7 năm 1990

TRƯỞNG CÔNG AN QUẬN 1

Trưởng: Nguyễn Văn Thành

CÔNG AN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
CÔNG AN QUẬN I
Số 1621 / AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

BIÊN NHẬN

CÔNG AN QUẬN I

Có nhận hồ sơ xin xuất cảnh

Đi: Nhị ở người dân số

Của Ông, Bà: Nguyễn Đình Chín

Địa chỉ: 241 Phan nguyễn

Khi giải quyết cơ quan có thẩm quyền sẽ thông báo sau.



Ngày 13 tháng 01 năm 1989
Trưởng Công An Quận I

Nguyễn Văn Mạnh

NOTIFICATION OF PERSONNEL ACTION
(EMPLOYEE - See General Information on Reverse)

(FOR AGENCY USE)

1. NAME (CAPS) LAST - FIRST - MIDDLE THAI, NGUYEN DINH		MR. - MISS - MRS. Mr.	2. (FOR AGENCY USE) ID# 381198	3. BIRTH DATE (Mo., Day, Year) 05-25-44	4. SOCIAL SECURITY NO. F.I.C.
5. VETERAN PREFERENCE 1. - NO 2. - 5 PT. 3. - 10 PT. DISAB. 4. - 10 PT. COMP. 5. - 10 PT. OTHER			6. TENURE GROUP	7. SERVICE COMP. DATE 08-31-70	
9. FEGLI 1. - COVERED (reg. only declined opt.) 2. - INELIGIBLE 3. - WAIVED 4. - COVERED (reg. and opt.)			10. RETIREMENT 1. - CS 2. - FICA 3. - FS 4. - NONE 5. - OTHER	11. (FOR CSC USE)	
12. NATURE OF ACTION 702 CODE Promotion			13. EFFECTIVE DATE (Mo., Day, Year) 06-27-71	14. CIVIL SERVICE OR OTHER LEGAL AUTHORITY GS Rule 8.3	
15. FROM: POSITION TITLE AND NUMBER Crusher Operator Leader			16. PAY PLAN AND OCCUPATION CODE H	17. (a) GRADE (b) STEP OR LEVEL OR RATE 5/1	18. SALARY PH: 70.00VH

19. NAME AND LOCATION OF EMPLOYING OFFICE
USARV
159th Engineer Group
94th Engineer Detachment (C) - APC 96291

20. TO: POSITION TITLE AND NUMBER Crusher Operator lead Foreman	21. PAY PLAN AND OCCUPATION CODE L	22. (a) GRADE (b) STEP OR LEVEL OR RATE 5/1	23. SALARY PH: 96.00VH
--	---------------------------------------	--	---------------------------

24. NAME AND LOCATION OF EMPLOYING OFFICE
USARV
159th Engineer Group
94th Engineer Detachment (C), Recrusher Platoon - APC 96291

25. DUTY STATION (City-State) Vung Tau, RVN		26. LOCATION CODE VN-8100-000	
27. APPROPRIATION CSCA Funds	28. POSITION OCCUPIED 1 - COMPETITIVE SERVICE 2 - EXCEPTED SERVICE 2	29. APPORTIONED POSITION (FROM:) (TO:) STATE 1 - PROVED 2 - WAIVED	

30. REMARKS:

☐ A. SUBJECT TO COMPLETION OF 1 YEAR PROBATIONARY (OR TRIAL) PERIOD COMMENCING

☐ B. SERVICE COUNTING TOWARD CAREER (OR PERM) TENURE FROM:

SEPARATIONS: SHOW REASONS BELOW, AS REQUIRED. CHECK IF APPLICABLE: ☐ C. DURING PROBATION

No family allowance authorized.

31. DATE OF APPOINTMENT AFFIDAVIT (Accessions only)	34. SIGNATURE (Or other authentication) AND TITLE FOR THE APPOINTING OFFICER W. S. NUNLEY Chief, Employment & Services 06-16-71
32. OFFICE MAINTAINING PERSONNEL FOLDER (If different from employing office) Long Binh area GFC USARV	35. DATE 3222
33. CODE AR 00 EMPLOYING DEPARTMENT OR AGENCY DEPARTMENT OF THE ARMY	

NOTICE TO EMPLOYEE

KEEP THIS DOCUMENT FOR YOUR RECORDS. IT IS YOUR COPY OF THE OFFICIAL RECORD OF A PERSONNEL ACTION AFFECTING YOUR EMPLOYMENT. PROMPTLY CALL ANY ERROR TO THE ATTENTION OF YOUR SUPERVISOR OR YOUR PERSONNEL OFFICE.

I. Conditions Pertinent To All Types of Personnel Action

The personnel action identified on the face of this form is subject to all applicable laws, rules, and regulations governing Federal employment and may be subject to investigation and approval by the Civil Service Commission. The action may be corrected or canceled if not in accordance with all legal requirements, or if based upon your misrepresentation or fraud.

In addition, the grade of the position to which you are officially assigned may be reviewed and corrected by your agency personnel office, or by the Civil Service Commission.

Your performance rating upon entrance into a new position is "Satisfactory" unless or until you are notified otherwise.

Items 9 and 10 show the common types of payroll deductions: "FEGLI" for Federal Employees Group Life Insurance, "CSR" for Civil Service Retirement, and "FICA" for Social Security. Additional deductions may be made under the Federal Employees Health Benefits program, and for income taxes, bonds, and other purposes authorized by law.

II. Information About Appointments

Appointments to positions in the competitive service: The Civil Service Act places most positions in the "competitive service." The Civil Service Commission sets qualification requirements and controls recruitment for such positions. As a general rule, persons selected from civil service registers to fill continuing jobs in the competitive service are given career-conditional appointments. Such appointments are secured through direct competition with other members of the general public seeking similar work in Government agencies, and permit qualified employees to be assigned without further competitive examination to other jobs in the competitive service. Career-conditional appointments become career appointments upon completion of 3 years of substantially continuous creditable service.

The first year following a nontemporary competitive appointment generally is a probationary period, during which period an appointee must demonstrate his full competence and fitness for Federal employment. Reinstatements are also subject to a probationary period unless one was previously completed. Transfers, promotions, changes to lower grade, and reassignments during a probationary period are subject to completion of probation.

Temporary appointments do not confer a civil service status and do not lead to a career or career-conditional appointment without some further examination or qualification. Limited temporary appointments are made when there is no continuing need for a person's service, regardless of the manner in which he is appointed. Appointments are made from the civil service register or from a person's name from a civil service register on which he may later be reached for career-conditional appointment.

Appointments to positions in the excepted service. Excepted appointments are made to positions which are excepted from the competitive service by law or other special authority. Generally the employing agency sets qualification requirements and conducts recruitment for such positions.

Such appointments do not confer a competitive civil-service status or eligibility for movement to jobs in the competitive service; they may be made without restrictions on tenure, with a conditional or indefinite limitation, or with a definite time limitation. A trial period may be required at the discretion of the employing office.

III. Information About Tenure Groups

Employees are ranked in tenure groups according to the nature of their appointment; those with unrestricted tenure are placed in Group I, those serving under conditional appointments which automatically lead to full tenure after a prescribed time and without further qualification are placed in Group II, and those serving under temporary or indefinite appointments not limited to an exact time or date are placed in Group III. Within each tenure group, ranking is determined by veteran preference, performance rating, and total Federal service. If it should become necessary to reduce force, employees are selected for separation or change to lower grade according to this general ranking. Employees serving under competitive appointments and those serving under excepted appointments are ranked separately for reduction in force purposes.

IV. Information About Your Status After Separation

If you are separated or placed in a nonpay status for an extended period your employing agency will furnish you with a Standard Form 8 explaining your rights for employment insurance benefits. If you were covered by the civil service retirement system or Federal employees' group life insurance, you have previously been furnished certificates describing those programs; you can refer to such certificates for information regarding your rights and possible benefits after separation.

If you are separated from a career or career-conditional appointment, you may have reinstatement eligibility and can apply directly to any Federal activity and may be employed without further competitive examination; if you are a non-veteran and you are separated from a career-conditional appointment your eligibility for reinstatement is generally limited to 3 years from the date of separation. If you are separated from a temporary or excepted appointment you have no reinstatement privilege based upon such service.

You will be given any lump sum payment that may be due you for annual leave at the time of separation. Refund of an appropriate portion of this payment will be required if you are reemployed in a Federal agency in a position under the same leave system during the period covered by such payment.

V. Availability of Further Information

If you or your supervisor ever have questions about the above statements or the entries on the front of this form, or about other matters concerning your employment. This is particularly important on questions involving granting of leave, assignment of duties, and hours of work, which are generally under his control. If your questions are technical, he may refer you to your personnel office. It will have copies of controlling civil-service regulations, as well as your individual records, and so can best explain how they apply in your case.

NOTIFICATION OF PERSONNEL ACTION

(FOR AGENCY USE)

26/73

16

1. NAME (CAPS) LAST - FIRST - MIDDLE THAI, NGUYEN DINH Mr.			2. (FOR AGENCY USE) ID# 04819985		3. BIRTH DATE (Mo., Day, Year) 1944		4. SOCIAL SECURITY NO MS# 1227/VT	
5. VETERAN PREFERENCE 1. - NO 2. - 5 PT 3. - 10 PT. DISAB. 4. - 10 PT. COMP. 5. - 10 PT. OTHER			6. TENURE GROUP		7. SERVICE COMP. DATE 11-29-70		8. HANDICAP CODE	
9. FEGLI 1. - COVERED (reg. only declined opt.) 2. - INELIGIBLE 3. - WAIVED 4. - COVERED (reg. and opt.)			10. RETIREMENT 1. - CS 2. - FICA 3. - FS 4. - NONE 5. - OTHER		11. (FOR CSC USE)			
12. NATURE OF ACTION 340 CODE Reduction In Force			13. EFFECTIVE DATE (Mo., Day, Year) 02-10-73		14. CIVIL SERVICE OR OTHER LEGAL AUTHORITY			
15. FROM: POSITION TITLE AND NUMBER Guard (Platoon Leader)			16. PAY PLAN AND OCCUPATION CODE VGS		17. (a) GRADE OR LEVEL 5/4		18. SALARY PH: 124.00VN	
19. NAME AND LOCATION OF EMPLOYING OFFICE USARV/MACV SUPCOM USMAC, VT - Security Forces APO 96291								

20. TO: POSITION TITLE AND NUMBER		21. PAY PLAN AND OCCUPATION CODE		22. (a) GRADE OR LEVEL (b) STEP OR RATE		23. SALARY	
-----------------------------------	--	-------------------------------------	--	--	--	------------	--

24. NAME AND LOCATION OF EMPLOYING OFFICE

25. DUTY STATION (City-State) Vung Tau, RVN			26. LOCATION CODE VS-8100-000		
27. APPROPRIATION O & MA		28. POSITION OCCUPIED 1 - COMPETITIVE SERVICE 2 2 - EXCEPTED SERVICE		29. APPORTIONED POSITION (FROM) (TO) STATE 1 - PROVED 2 - WAIVED	

30. REMARKS A. SUBJECT TO COMPLETION OF 1 YEAR PROBATIONARY (OR TRIAL) PERIOD COMMENCING B. SERVICE COUNTING TOWARD CAREER (OR PERM) TENURE FROM: SEPARATIONS: SHOW REASONS BELOW, AS REQUIRED. CHECK IF APPLICABLE: ☐ C DURING PROBATION Reasons: Deactivation of unit - Giai tan don vi. Not eligible for separation allowance - Khong duoc huong phu cap thoi viec. (Separation allowance begins 06-05-72). Eligible for prorated Tet Bonus - Duoc huong tien Tet theo ty le. Lump sum payment of Annual leave: Yes. Family allowance is not authorized - Khong duoc huong huong phu cap gia dinh. ELD is not authorized - Khong duoc huong phu cap sai biet sinh ngu. Eligible for two weeks compensation pay in lieu of notice period. Duoc huong 2 tuan luong can ban thay thu bao giam nhan vien. Forwarding address: 5 Lang Thuong, Pho Binh, Vung Tau.	
---	--

31. DATE OF APPOINTMENT AFFIDAVIT (Accessions only)		34. SIGNATURE (Or other authentication) AND TITLE FOR THE APPOINTING OFFICER: 01-27-73 Civilian Personnel Officer 3222	
32. OFFICE MAINTAINING PERSONNEL FOLDER (If different from employing office) Long Binh Br., SCFO, USARV/MACV SUPCOM		35. DATE	
33. CODE AR 00 EMPLOYING DEPARTMENT OR AGENCY DEPARTMENT OF THE ARMY			

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

Số : 48 / HS

Vn :

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

1982

II. BÊN TẠM TRẢ LẠI TỰ DO

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG - NAI

- (Ấn cứ vào điều I Luật số 103/HL/1005 ngày 20.5.1957 quy định việc bảo đảm quyền tự do thân thể và quyền bất khả xâm phạm đối với nhà ở, đồ vật, tư tín của nhân dân.

- (Ấn cứ vào bản án hình sự sơ thẩm số 232/HSST ngày 28.9.1981 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình Thái, sinh 1944 tại Hà Nam Ninh.

Trú 32 Lê Lai P.11 quận 1 Thành phố Hồ Chí Minh

Tạm trú: P.11 quận 1 Thành phố Hồ Chí Minh
Đã phạt: 1 (Một) năm tù giam tính từ ngày bị bắt 1.10.82
1- A - L E N H

Tạm trả lại tự do cho : Nguyễn Đình Thái

Sinh : 1944 tại Hà Nam Ninh

Trú quán : 32 Lê Lai P.11 quận 1 Thành phố Hồ Chí Minh

Nghề nghiệp : ...

Cạn tội : Trốn ra nước ngoài

Theo đường lối chính sách pháp luật hiện hành

Đi bắt theo lệnh số 647A ngày 01.10.82 của công an Đ. N

Yêu cầu Ban giám thị Trại giam B 5 Công an tỉnh Đồng Nai thi hành lệnh này nếu Nguyễn Đình Thái không bị giam giữ vì một lý do nào khác

Đồng Nai, ngày 3 tháng 10 năm 1982

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

PHÓ TÒA ÁN NHÂN DÂN

Nơi gửi :

- Trại giam ...

- VKEND Đồng Nai

- LHM HS

- LHM Phòng xét xử

Trại giam B5

NGUYỄN PHÚC KỲ

Đường số 44 trên trục chính
vào Công an phường 11, quận I
Ngày 26 tháng 11 năm 1984
P. Trưởng Công an P11/AI.



Nguyễn Văn Thành

[The following text is extremely faint and mostly illegible, appearing to be a series of lines or paragraphs.]

From: Mr. Nguyen-Dinh-Thai
241 Pham-Ngu-Lao street
Quan I
Ho-Chi-Minh city, Vietnam



To. Mrs. Khuc-Minh-The
P.O. Box 5435 Arlington VA
22205-0635 TEL. 703-560-0058
-U.S.A.-

OCT 07 1990

h29-25800